Họ và tên: ..... **Lớp:** .....

PHIẾU BÀI TẬP

MÔN TIẾNG VIỆT - LỚP 2 - TUẦN 2

Từ 24/08/2026 đến 28/08/2026

I. TRẮC NGHIỆM (Khoanh tròn vào chữ cái trước đáp án đúng)

BÉ MAI ĐÃ LỚN

Bé Mai rất thích làm người lớn. Bé thử đủ mọi cách. Lúc đầu, bé đi giày của mẹ, buộc tóc theo kiểu của cô. Bé lại còn đeo túi xách và đồng hồ nữa. Nhưng mọi người chỉ nhìn bé và cười. Sau đó, Mai thử quét nhà như mẹ. Bé quét sạch đến nỗi bố phải ngạc nhiên:

- Ô, con gái của bố quét nhà sạch quá! Y như mẹ quét vậy.

Khi mẹ chuẩn bị nấu cơm, Mai giúp mẹ nhặt rau. Trong khi mẹ làm thức ăn, Mai dọn bát đũa, xếp thật ngay ngắn trên bàn. Cả bố và mẹ đều vui. Lúc ngồi ăn cơm, mẹ nói:

- Bé Mai nhà ta đã lớn thật rồi.

Mai cảm thấy lạ. Bé không đi giày của mẹ, không buộc tóc giống cô, không đeo đồng hồ. Nhưng bố mẹ đều nói rằng em đã lớn.

Theo Tiếng Việt 2, tập 1, 1988

Câu 1. Bé Mai thích điều gì?

A. Thích làm người lớn.

B. Thích làm việc nhà.

C. Thích học giỏi.



Câu 2: Lúc đầu, Bé Mai đã thử làm người lớn bằng cách nào?

A. Đi giày của mẹ, buộc tóc giống cô.

B. Đeo túi xách, đồng hồ.

C. Cả hai đáp án trên.

Câu 3. Sau đó, Mai đã làm những việc gì khiến bố mẹ đều vui?

A. Đi giày của mẹ.

B. Đeo túi xách và đồng hồ.

C. Quét nhà, nhặt rau, dọn và xếp bát đũa ngay ngắn trên bàn.

Câu 4. Vì sao bố mẹ nói "Bé Mai nhà ta đã lớn thật rồi"?

A. Vì Mai đã đi giày cao gót.

B. Vì Mai đã biết buộc tóc.

C. Vì Mai đã biết giúp đỡ bố mẹ làm việc nhà.

II. TỰ LUẬN

Câu 1. Gạch dưới từ chỉ sự vật có trong câu sau:

Bé không đi giày của mẹ, không buộc tóc giống cô, không đeo đồng hồ.

Câu 2. Gạch chân vào chữ cái trước dòng có tiếng viết sai chính tả.

a. quả sung, chim xáo, sang sông

b. đồng su, xem phim, hoa xoan

Câu 3: Hãy viết thêm từ ngữ vào chỗ trống để tạo thành câu nêu hoạt động:

a. Cô giáo ……

b. Các bạn học sinh ……

Câu 4: Viết câu nêu hoạt động phù hợp với mỗi tranh dưới đây:



……



……